



## Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) 2016

### Chỉ số nội dung 2: Công khai, minh bạch

Chỉ số nội dung này đo lường hiệu quả của chính quyền các cấp trong việc công khai hóa, minh bạch hóa thông tin nhằm đáp ứng quyền “quyền được biết” của người dân về những chính sách có ảnh hưởng trực tiếp đời sống và sinh kế của họ. Chỉ số nội dung ‘Công khai, minh bạch’ gồm ba chỉ số thành phần: (i) công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo; (ii) công khai, minh bạch ngân sách cấp xã; và (iii) công khai, minh bạch quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất và khung giá bồi thường thu hồi đất. Đây là ba lĩnh vực cụ thể phải được công khai, minh bạch theo quy định của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành như Luật Đất đai (sửa đổi năm 2013) nhằm đảm bảo quyền “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

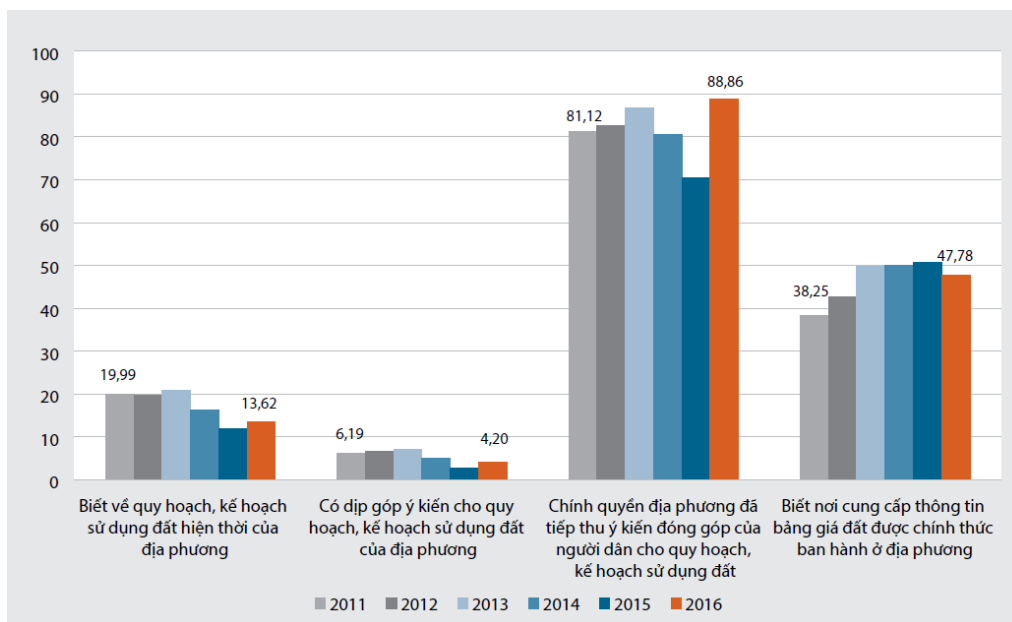
**Tổng quan kết quả cấp tỉnh.** Nhìn chung ở cấp tỉnh, hiệu quả công khai, minh bạch ở ba vấn đề PAPI đo lường có dấu hiệu được cải thiện trong năm 2016 khi so sánh với năm 2015. Đóng góp lớn nhất là sự cải thiện về mức độ công khai, minh bạch kế hoạch sử dụng đất và khung giá bồi thường thu hồi đất. Tuy nhiên, có sự khác biệt lớn khi quan sát điểm số của các tỉnh/thành phố theo vùng miền, tương tự với phát hiện nghiên cứu giai đoạn 2011-2015: trong số 16 tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất có tới 14 địa phương tập trung ở phía Bắc và miền Trung. Tuy nhiên, điểm trung bình của nhóm đạt điểm cao nhất dao động ở mức trung bình khá, từ 5,95 điểm đến 6,49 điểm trên thang điểm từ 1-10. Điều này cho mỗi địa phương cần nỗ lực nhiều hơn nữa để đảm bảo quyền được biết của người dân. Các tỉnh đạt điểm thấp nhất tập trung nhiều ở phía Nam, trong đó bốn tỉnh đạt điểm thấp nhất là Sóc Trăng, Trà Vinh, Cà Mau, và Bạc Liêu, với điểm trung bình của mỗi tỉnh đạt 4,8 điểm. Khi nhìn vào từng nội dung thành phần năm 2016, Đà Nẵng đạt điểm cao nhất ở nội dung ‘công khai, minh bạch thông tin đất đai’, Bắc Ninh đạt điểm cao nhất về công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo, và Bình Phước đạt điểm cao nhất về công khai, minh bạch thu, chi ngân sách cấp xã/phường. Điểm số của Phú Thọ ở chỉ số nội dung này tăng đến 29% sau 6 năm, trong khi điểm của Bà Rịa-Vũng Tàu giảm tới 19,5% trong cùng thời kỳ.

**Công khai danh sách hộ nghèo.** Nội dung thành phần này cho biết mức độ công khai danh sách hộ nghèo với người dân trong năm vừa qua và phản ánh đánh giá của người dân về chất lượng lập danh sách hộ nghèo của chính quyền cơ sở. Kết quả khảo sát năm 2016 cho thấy tỉ lệ người trả lời cho biết danh sách hộ nghèo được công bố công khai ở xã/phường họ sinh sống ổn định ở mức 53%. Thái Bình có tỉ lệ người dân cho biết danh sách hộ nghèo được niêm yết công khai cao nhất toàn quốc (xấp xỉ 97%), cao hơn nhiều so với ở Bình Dương (xấp xỉ 28%). Năm 2016, có khoảng 39% số người trả lời trên phạm vi toàn quốc cho biết danh sách hộ nghèo không bị sai lệch so với thực tế.

**Công khai thu, chi ngân sách cấp xã/phường.** Khi người dân được thông tin đầy đủ về thu, chi ngân sách của xã/phường, người dân sẽ thực hiện được quyền tham gia giám sát cán bộ, công chức ở địa phương, đồng thời giúp phát hiện những hành vi sử dụng công quỹ cho mục đích riêng của cán bộ chính quyền cơ sở. Nội dung thành phần này cho biết mức độ công khai, minh bạch trong thu, chi ngân sách cấp xã/phường, một trong những yêu cầu quan trọng của Pháp lệnh THDCCS đối với chính quyền cấp xã/phường phải tuân thủ để đảm bảo “quyền được biết” của người dân. Có sự cải thiện trong năm 2016 so với năm 2015 ở hai chỉ tiêu: tỉ lệ người dân cho biết họ đã đọc bảng kê thu chi ngân sách cấp xã, và tỉ lệ người dân tin vào độ xác thực của thông tin trên bảng kê – mặc dù những tỉ lệ này vẫn thấp hơn những năm trước 2015. Về chỉ tiêu đo lường mức độ công khai bảng kê thu

chi ngân sách cấp xã/phường, tỉ lệ người trả lời trên toàn quốc cho biết thu chi ngân sách của xã/phường của họ được công bố công khai giảm nhẹ so với năm 2015. Giữa các địa phương có khoảng cách rất xa: ở Thái Bình, khoảng 87% số người trả lời cho biết xã/phường có niêm yết công khai bảng kê thu chi ngân sách, trong khi tỉ lệ này ở Trà Vinh chỉ ở khoảng 8%. Một dấu hiệu tích cực trong năm 2016 được thể hiện qua chỉ tiêu về mức độ tin cậy của người dân với tính chính xác của thông tin thu, chi ngân sách được niêm yết: trong số 32% số người trả lời trên toàn quốc đã đọc bảng kê khai thu, chi ngân sách ở xã/phường, khoảng 69% cho rằng thông tin trên bảng kê là chính xác. Ở Lai Châu, hơn 90% số người đã đọc bảng kê tin vào tính chính xác của thông tin trên bảng kê đó, một tỉ lệ cao nhất cả nước.

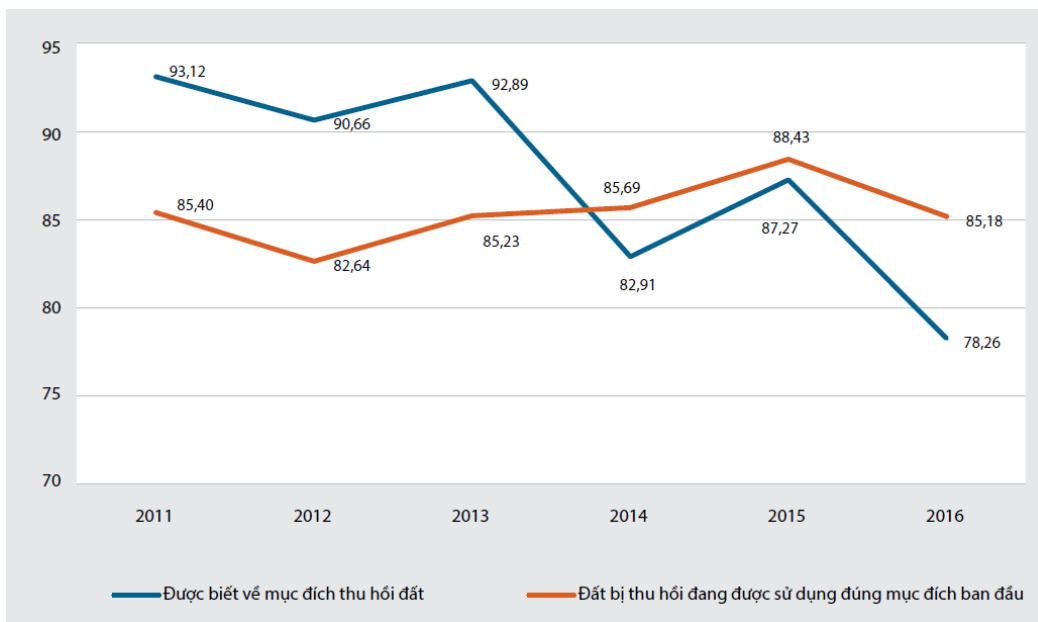
### Công khai, minh bạch kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất, 2011-2016



**Công khai kế hoạch sử dụng đất và khung giá bồi thường thu hồi đất.** Đo lường mức độ công khai, minh bạch về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá bồi thường thu hồi đất có ý nghĩa quan trọng, bởi qua đó các cấp chính quyền địa phương có thể xem xét mức độ hiệu quả trong việc thực hiện các chính sách về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch thông tin tới người dân. Kết quả khảo sát năm 2016 cho thấy mức độ công khai, minh bạch kế hoạch sử dụng đất và khung giá bồi thường thu hồi đất có chiều hướng tăng nhẹ so với năm 2015. Rất có thể những yêu cầu công khai, minh bạch thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai năm 2013 bắt đầu có hiệu ứng trên thực tế. Tuy nhiên, điểm trung bình toàn quốc ở nội dung thành phần này mới chỉ bằng một nửa so với chỉ tiêu tối đa (thang điểm từ 0,33 đến 3,33 điểm). Năm 2016, Đà Nẵng là địa phương đạt điểm cao nhất ở nội dung thành phần này, đạt 2,11 điểm, bỏ xa Bình Phước, tỉnh đạt điểm thấp nhất (với 1,43 điểm).

Tỉ lệ người trả lời cho biết họ được biết kế hoạch sử dụng đất tại địa phương năm 2016 chỉ ở mức 13,6%. Tỉ lệ này giữa các địa phương có khoảng cách lớn: ở Bắc Ninh là 42,8% trong khi ở Bắc Giang chỉ là 3,4%. Trong số những người được biết kế hoạch sử dụng đất trên toàn quốc, chỉ có 4,2% có cơ hội được đóng góp ý kiến, thấp hơn tỉ lệ này của năm 2011. Nhìn chung, trong suốt sáu năm qua, đa số người trả lời trên toàn quốc cho rằng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có tác động bất lợi tới hộ gia đình họ và người dân địa phương. Trong số những người cho biết hộ gia đình họ bị thu hồi đất, số người cho biết họ được thông báo về mục đích sử dụng đất theo quy hoạch mới trong năm 2016 thấp hơn những năm trước.

## Tỉ lệ người dân bị thu hồi đất được biết mục đích sử dụng đất bị thu hồi, 2011-2016



**Hàm ý chính sách.** Kết quả khảo sát năm 2016 cho thấy, tương tự phát hiện nghiên cứu những năm trước đây, công khai, minh bạch hóa thông tin về danh sách hộ nghèo, thu chi ngân sách cấp xã, phường, và kế hoạch sử dụng đất và khung giá đền bù đất vẫn là một trong hai lĩnh vực quản trị công yếu nhất trong sáu lĩnh vực PAPI đo lường. Để tăng cường công khai, minh bạch theo hướng bền vững, các cấp chính quyền cần đổi mới cách thức chia sẻ thông tin đồng thời đảm bảo độ tin cậy của thông tin tới người dân theo từng đặc điểm nhân khẩu học. Trong quá trình xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền các tỉnh/thành phố vẫn nên thực hiện chia sẻ thông tin ở cấp cơ sở qua các kênh khác phù hợp với từng nhóm dân cư. Bằng cách niêm yết công khai danh sách hộ nghèo và bảng kê thu, chi ngân sách cấp xã/phường ở bảng tin tại trụ sở Ủy ban Nhân dân xã/phường, chuyển thông tin tới trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố để niêm yết ở nhà sinh hoạt chung của cộng đồng, hoặc thông tin qua hệ thống loa truyền thanh, người dân sẽ được tiếp cận những thông tin này nhiều hơn.

Để công khai, minh bạch hóa kế hoạch sử dụng đất và khung giá đền bù thu hồi đất, chính quyền cấp quận/huyện và xã/phường cần chủ động chia sẻ thông tin với người dân bằng cách niêm yết bản đồ quy hoạch và khung giá bồi thường thu hồi đất ở những nơi người dân có thể đọc, theo dõi được thay vì chỉ niêm yết bên trong trụ sở cơ quan. Các cấp chính quyền cũng chủ động và làm thực chất trao đổi, tham vấn ý kiến người dân thường xuyên và thực chất khi có dự kiến quy hoạch lại đất đai và lập khung giá đất mới thông qua nhiều kênh, trong đó có trưởng thôn/tổ trưởng dân phố/gia làng, trưởng bản đại diện cho cộng đồng dân cư có thể chịu tác động bởi quy hoạch lại đất đai.

\*\*\*

Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) là khảo sát xã hội học lớn nhất tại Việt Nam tập trung tìm hiểu hiệu quả công tác điều hành, thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công dựa trên đánh giá và trải nghiệm của người dân, với dữ liệu được thu thập thường niên. Từ năm 2009 đến 2016, PAPI đã thu thập và phản ánh trải nghiệm của gần 88.962 người dân trên phạm vi toàn quốc.

Chỉ số PAPI đo lường sáu lĩnh vực nội dung: tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công, thủ tục hành chính công; và cung ứng dịch vụ công. Khảo sát PAPI đã được triển khai thực hiện thường niên từ năm 2011 đến nay. Báo cáo Chỉ số PAPI 2016 phản ánh ý kiến đánh giá của 14.063 người dân được chọn ngẫu nhiên từ toàn bộ 63 tỉnh/thành phố.

Chỉ số PAPI 2016 là sản phẩm của hoạt động hợp tác nghiên cứu giữa Trung tâm Nghiên cứu Phát triển và Hỗ trợ Cộng đồng (CECODES), Trung tâm Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (VFF-CRT), và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP). Cơ quan Hợp tác và Phát triển Thụy Sĩ (SDC) tài trợ chính cho PAPI cùng với Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) từ năm 2011 đến nay.

Vui lòng truy cập [www.papi.org.vn](http://www.papi.org.vn) để tải báo cáo PAPI 2016 và nhiều tài liệu khác.